

Số: *H272* /TCT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày *25* tháng *10* năm 2010.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Hậu Giang.

Trả lời công văn số 256/CT-KTT ngày 14/09/2010 của Cục Thuế tỉnh Hậu Giang về vướng mắc trong xử lý thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Về xử lý đối với hoá đơn bất hợp pháp:

Tại tiết d, điểm 1, Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định:

“Điều 13. Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn

1. Các trường hợp khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, bao gồm:

d) Sử dụng hoá đơn, chứng từ bất hợp pháp để hạch toán giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn, số tiền thuế được giảm, nhưng khi cơ quan thuế kiểm tra phát hiện, người mua chứng minh được lỗi vi phạm sử dụng hoá đơn bất hợp pháp thuộc về bên bán hàng và người mua đã hạch toán kế toán đầy đủ theo quy định.

2. Mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này là 10% tính trên số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được hoàn, số thuế được miễn, giảm cao hơn so với mức quy định của pháp luật về thuế.

3. Cơ quan thuế xác định số tiền thuế thiếu, số tiền phạt; số ngày chậm nộp tiền thuế, tiền phạt chậm nộp tiền thuế và ra quyết định xử phạt đối với người nộp thuế.”

Điểm 2.1 Mục XII Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế quy định.

“Người nộp thuế theo phương pháp kê khai ấn định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

2.1. Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kế toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kế toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp trừ trường hợp bị ấn định số thuế phải nộp”.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính đã có hướng dẫn tại công văn số 7333/BTC-TCT ngày 24/6/2008 v/v xử lý cơ sở kinh doanh sử dụng hoá đơn bất hợp pháp.

Đề nghị Cục Thuế căn cứ vào các quy định nêu trên và tình hình thực tế, thời điểm vi phạm để áp dụng xử lý vi phạm pháp luật về thuế đối với người mua trong trường hợp lỗi vi phạm sử dụng hoá đơn bất hợp pháp thuộc về bên bán hàng.

2/ Về chứng từ thanh toán qua Ngân hàng:

Về vấn đề này, Bộ Tài chính có công văn số 10220/BTC-TCT ngày 20/07/2009 v/v điều kiện chứng từ thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ hoàn thuế GTGT như sau:

“trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào được thanh toán theo phương thức trả chậm, trả góp có giá trị hàng hoá dịch vụ mua trên 20 triệu đồng, cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế, đến thời hạn thanh toán nếu không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ của giá trị hàng hoá không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Sau khi cơ sở kinh doanh đã điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ tương ứng với giá trị hàng hoá không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì cơ sở kinh doanh mới có được chứng từ chứng minh việc thanh toán qua ngân hàng thì cơ sở kinh doanh có quyền khai bổ sung nhưng phải trước khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế.”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp cơ quan thuế công bố quyết định, kiểm tra, thanh tra thuế tại trụ sở doanh nghiệp, doanh nghiệp không cung cấp được chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hoá đơn mua hàng hoá có giá trị từ 20.000.000 đồng trở lên nhưng sau thời gian chấp hành quyết định xử lý của cơ quan thuế, doanh nghiệp cung cấp được chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì doanh nghiệp cũng không được kê khai khấu trừ điều chỉnh, bổ sung đối với các hoá đơn mua hàng nêu trên vì cung cấp chứng từ thanh toán qua ngân hàng sau thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra, thanh tra thuế.

3/ Về xử lý vi phạm đối với trường hợp kiểm tra trước hoàn thuế sau:

- Điều 8 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định về xử phạt đối với hành vi khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ thuế.

- Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP quy định về xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn.

- Điều 14 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định về xử phạt đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế quy định:

“... Các hành vi vi phạm quy định tại Điều này bị phát hiện trong thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc bị phát hiện sau thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, nhưng không làm giảm số thuế phải nộp hoặc làm tăng số thuế được hoàn, số thuế miễn, giảm thì chỉ bị xử phạt về hành vi phạm về thủ tục thuế.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp cơ quan thuế kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế thuộc diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau phát hiện số thuế đề

ngiht hoàn lón hơn số thuế đủ điều kiện được hoàn (hoặc không đủ điều kiện để được hoàn thuế); nếu kiểm tra, loại trừ các chứng từ không đủ điều kiện hoàn thuế nhưng, không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp thì người nộp thuế bị xử phạt về hành vi vi phạm về thủ tục thuế theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP nêu trên. Trờng hợp nếu kiểm tra, loại trừ các chứng từ không đủ điều kiện hoàn thuế lam dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn thì bị xử phạt theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời Cục Thuế tỉnh Hậu Giang được biết. / *Am*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC/BTC;
- Vụ PC/TCT;
- Lưu VT, CS(3')

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Bà Văn Nam